

TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT

QUY CÁCH VẬT LIỆU

1) TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ:

TCXDVN 338 : 2005

三
十
二
日

TCXDVN 2737 : 1995

1) TÌNH TÀI:

- TÀI TRỌNG BẢN THÂN

: HỆ SỐ VƯỢT TẢI $n=1.1$

- TÀI TRỢ

: 25 KG/M² - HỆ SỐ VƯỢT TẢI $n=1.1$ (KHÔNG TREO LÊN XÁ GỖ)

2) HOẠT TẢI:

- HOẠT TẢI

: 30 KG/M2 - HỆ SỐ VƯỢT TẢI $n=1.3$

3) TẢI TRỌNG GIỜ:

- TẢI TRỌNG GIÒ

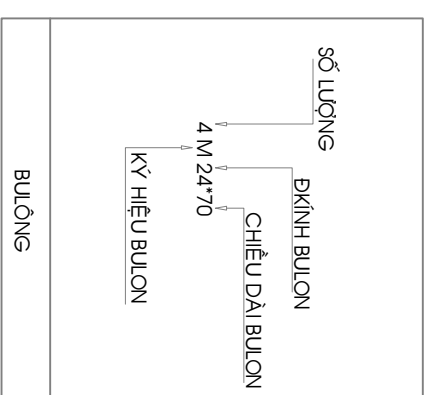
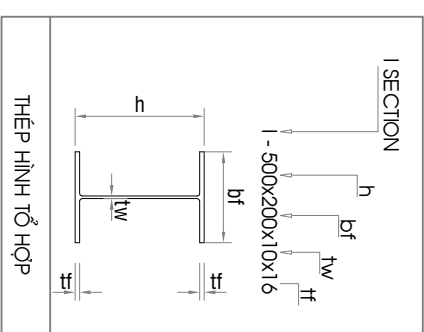
: 55 KG/M2 - HỆ SỐ VƯỢT TẢI $n=1.2$

III) KHUNG KÉO THÉP

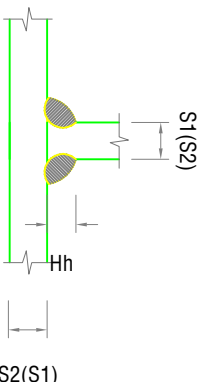
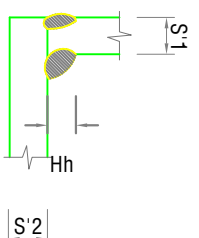
1) TẤT CẢ VẬT LIÊU THÉP LẤY THEO SAU (TRỪ KHI CÓ CHỈ ĐỊNH RIÊNG TRONG BẢN VẼ):

ST	VẬT LIỆU	QUY CÁCH	CƯỜNG ĐỘ
1	THÉP HÌNH CÁN NÓNG	JIS G3101 SS400 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG	$F_y = 24.5 \text{ kN/CM}^2$
2	THÉP TỔ HỢP (THÉP TẮM)	ASTM A572 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG	$F_y = 34.5 \text{ kN/CM}^2$
3	THÉP TẮM CUỘN DẬP NGUỘI		$F_y = 34.5 \text{ kN/CM}^2$
4	THANH GIẪNG VÀ THÉP ỚNG		$F_y = 24.5 \text{ kN/CM}^2$
5	BU LÔNG CƯỜNG ĐỘ CAO	LỚP 8.8 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG	$F_t = 40 \text{ kN/CM}^2$ $F_v = 32 \text{ kN/CM}^2$
6	BU LÔNG THƯỜNG	LỚP 6.6 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG	$F_t = 25 \text{ kN/CM}^2$ $F_v = 23 \text{ kN/CM}^2$
7	BU LÔNG NEO	LỚP 5.6 HAY TƯƠNG ĐƯƠNG	$F_t = 21 \text{ kN/CM}^2$ $F_v = 19 \text{ kN/CM}^2$
8	QUE HÀN	E60XX - AWS HAY TƯƠNG ĐƯƠNG	$F_u = 41.4 \text{ kN/CM}^2$

2) QUY ƯỚC THÉP I VÀ BULÔNG



3) SỬ DỤNG ĐƯỜNG HÀN LIÊN TỤC. TẮT CẢ CHIỀU DÀY ĐƯỜNG HÀN LẤY NHƯ SAU (TRỪ KHI CÓ CHỈ ĐỊNH RIÊNG)

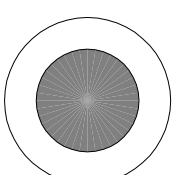


S'2 > S'1				
S'1 (mm)	5	6	8	10
Hh (mm)	≥5	≥6	≥8	≥10

S1 (mm)	4	5---> 8	8---> 12	12---> 16
Hh (mm)	≥3	≥4	≥5	≥6

4) KHOẢNG CÁCH CÁC BU LÔNG, ĐƯỜNG KÍNH VÀ KHOẢNG CÁCH TỐI THIỂU THEO BẢNG SAU ĐÂY

MÔ TẢ	K/C BULON (mm)	ĐƯỜNG KÍNH LỖ	K/C ĐẾN MÉP (mm)
D. KÍNH BULON			
M12	40	14	25
M16	50	18	30
M20	60	22	35
M22	70	24	40
M24	80	26	45
M30	95	32	55
M36	110	38	60



ĐƯỜNG KÍNH LỖ BULON
Điỗ bulon = Dbulon +2

 DUY TÂN UNIVERSITY		Khoa x©y dùng	
®å . n m«n h¹c k¸t c¸u nh¼p th¼p		¸¸ t¼i:	
th¸i k¸ kh¼ng th¼p			
nh¼p c«ng nghi¸p m¸t t¼ng		l¸i nh¸	
<u>SINH VIÊN THÙC HIỆN:</u>			
NGUYỄN VĂN A			
MÃ SỐ SINH VIÊN			
<u>GI. O VIÊN H. I. NG DẪN:</u>			
THS. KS. PHẠM VIỆT HIẾU			
<u>TÊN BÀI VI</u>			
M. I. T. B. NG. B. I. T. R. I. C. I. U. K. I. N			
<u>NGÀY B. I. O. V. I.</u>		<u>B. I. N. V. I. S. I. :</u>	
THÁNG 2/2017		KC. 01/07	